

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỐ

Số: 642/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đức Phố, ngày 03 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh Quyết định số 2175/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 và Quyết định số 2226/QĐ-UBND ngày 12/5/2023 của Chủ tịch UBND thị xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 2175/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 của Chủ tịch UBND thị xã về việc điều chỉnh nội dung tại phụ lục kèm theo Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã;

Căn cứ Quyết định số 2226/QĐ-UBND ngày 12/5/2023 của Chủ tịch UBND thị xã về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2023 từ nguồn vốn đối ứng ngân sách thị xã;

Căn cứ Quyết định số 5797/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của Chủ tịch UBND thị xã về việc phê duyệt Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ thuộc Tiểu dự án 1 Dự án 3 Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Phố Cường; Dự án chăn nuôi bò cái lai Zebu sinh sản;

Căn cứ Quyết định số 6276/QĐ-UBND ngày 30/10/2023 của Chủ tịch UBND thị xã về việc phê duyệt Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ thuộc Tiểu dự án 1 Dự án 3 Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn phường Phố Quang; Dự án hỗ trợ ngư cụ đánh bắt;

Căn cứ Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 09/02/2023 của UBND thị xã thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn thị xã Đức Phố năm 2023;

Xét Tờ trình số 80 /TTr-PKT ngày 01/11/2023 của Phòng Kinh tế về việc điều chỉnh nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2023; Công văn số 944/PTC ngày 01/11/2023 của Phòng Tài chính – Kế hoạch thị xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh nội dung thực hiện Tiểu dự án 1 - Dự án 3 Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 tại khoản 1 mục II Điều 1 Quyết định số

2175/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 và Quyết định số 2226/QĐ-UBND ngày 12/5/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Đức Phổ như sau:

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Căn cứ nguồn kinh phí được phân bổ tại Điều 1 của Quyết định này, Phòng Tài chính – Kế hoạch thị xã điều chỉnh kinh phí của các cơ quan theo quy định.

- Thủ trưởng các cơ quan có trách nhiệm quản lý, sử dụng đúng mục đích và thanh, quyết toán nguồn kinh phí bổ sung tại Điều 1 Quyết định này theo đúng qui định hiện hành.

- Phòng Kinh tế thị xã có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra quá trình thực hiện của các cơ quan; báo cáo kết quả cho UBND thị xã xem xét, chỉ đạo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các nội dung khác không điều chỉnh tại Quyết định này thì thực hiện theo Quyết định số 2175/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 và Quyết định số 2226/QĐ-UBND ngày 12/5/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Đức Phổ.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã; Trưởng các phòng: Tài chính – Kế hoạch thị xã, Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã, Kinh tế thị xã; Giám đốc Kho bạc nhà nước Đức Phổ; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận *ch*

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Lưu: VT.



ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỐ



Phụ lục

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Kèm theo Quyết định số:

/QĐ-UBND ngày:

//11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Đức Phố)

ĐVT: triệu đồng

TT	Tên dự án	Tổng kinh phí	Trong đó			TT	Tên dự án	Tổng kinh phí	Trong đó		
			Ngân sách TW	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp thị xã				Ngân sách TW	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp thị xã
	Nội dung đã phê duyệt theo	Quyết định số 2175/QĐ-UBND	Quyết định số 2226/QĐ-UBND				Nội dung điều chỉnh	Quyết định số 2175/QĐ-UBND	Quyết định số 2226/QĐ-UBND		
II	Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng	1.082	933	93	56	II	Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng	1.082	933	93	56
I	Tiêu dự án 1: Hỗ trợ PTSX trong lĩnh vực nông nghiệp	1.073	933	93	47	I	Tiêu dự án 1: Hỗ trợ PTSX trong lĩnh vực nông nghiệp	1.073	933	93	47
	Phòng Kinh tế	1.073	933	93	47	1.1	Phòng Kinh tế	44,990	39,122	3,912	1,956
						1.2	Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp	1.028,010	893,878	89,088	45,044